

CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ĐẠI NGHĨA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC ĐẠI NGHĨA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DAI NGHIA MEDICAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110743840

3. Ngày thành lập:

4. Địa chỉ trụ sở chính:

LK4-01, khu Mạ Cú, tổ dân phố Tế Tiêu, Thị trấn Đại Nghĩa, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: - Phòng khám đa khoa (Điều 42 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh) - Phòng khám chuyên khoa (Điều 43 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh) - Phòng khám y học cổ truyền (Điều 46 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh) - Phòng chẩn trị y học cổ truyền (Điều 52 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh)	8620(Chính)
2.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cơ sở cấp cứu ngoại viện (Điều 56 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh)	8699
3.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: - Dịch vụ điều dưỡng (Điều 55 Nghị định 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh) - Cơ sở bảo trợ xã hội chăm sóc người cao tuổi (Điều 5, Điều 18 Nghị định 103/2017/NĐ-CP)	8710

4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu.	4649
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
6.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán thuốc đông y, bán thuốc nam trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
7.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
8.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
10.	Xây dựng nhà để ở	4101
11.	Xây dựng nhà không để ở	4102
12.	Xây dựng công trình đường sắt	4211

13.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
14.	Xây dựng công trình điện	4221
15.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
16.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
17.	Xây dựng công trình thủy	4291
18.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
19.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
21.	Phá dỡ	4311
22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
29.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
30.	Bán buôn thực phẩm	4632
31.	Bán buôn đồ uống	4633
32.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
36.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn cao su - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh - Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669
37.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
38.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
39.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722

42.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
43.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
46.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791
47.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; (Không bao gồm các loại hàng hóa cấm kinh doanh; không bao gồm hoạt động đấu giá)	4799
48.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
49.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
51.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
52.	Bốc xếp hàng hóa	5224
53.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
54.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
55.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
56.	Cơ sở lưu trú khác	5590
57.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
58.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
59.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
60.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
61.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 4 Nghị định 02/2022/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bất động sản)	6810

62.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ Môi giới bất động sản (Điều 62 Luật kinh doanh bất động sản) - Dịch vụ tư vấn bất động sản (Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản)	6820
63.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
64.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

6. **Vốn điều lệ:** 15.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:**

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG VĂN HIỆP	Thôn Văn Xá, Xã Ngô Quyền, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	5,000	030092011905	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	75.000	750.000.000	5,000		

2	PHẠM THỊ SƠN	Xóm 7, Xã Bản Nguyên, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	5,000	0251610048 47
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	5,000	
3	TRƯƠNG CHÍNH NGHĨA	Xóm Dốc Phấn, Xã Lâm Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	60,000	0010880530 89
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	60,000	
4	TRẦN THỊ NGOAN	Thôn Thanh Nhân, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	450.000	4.500.000.000	30,000	0381890099 87
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	450.000	4.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRƯỞNG CHÍNH NGHĨA

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/08/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001088053089

Ngày cấp: 09/05/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm Dốc Phấn, Xã Lâm Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm Dốc Phấn, Xã Lâm Sơn, Huyện Lương Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội